

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HS-ST
Ngày 23 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU- TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Duệ và bà Trương Thị Tầm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 95/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn H.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 23 tháng 10 năm 1984 tại huyện QC, tỉnh NA.

Nơi cư trú: Bản ChiB, xã ChTh, huyện QC, tỉnh NA. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: Lớp 12/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vi Văn Ph (đã chết) và bà Vy Thị Kh. Vợ: Lương Thị Th và có 01 người con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện QC, tỉnh NA xử phạt 10.000.000^d (Mười triệu đồng) về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong hình phạt. Bị tạm giữ từ ngày 10/8/2020 đến ngày 19/8/2020 và bị tạm giam từ ngày 19/8/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vi Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 10/8/2020, H đưa xe ô tô đến gara của anh Trần Đình Ch để sửa chữa. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H mượn anh Ch xe máy màu xanh đã cũ nhãn hiệu Mangostin (thay bằng vỏ xe Wave Anpha màu xanh) có biển kiểm soát 37H5-1562 để đi tìm mua ma túy. Đến khu vực bản B, xã CT, huyện QC, tỉnh NA thì H gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 300.000^d

(Ba trăm nghìn đồng) rồi bỏ vào túi quần bên trái và điều khiển xe quay về. Khoảng 18 giờ 30 phút, khi đi đến địa phận bản MT, xã CT, huyện QC thì gặp Công an kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra đã phát hiện, thu giữ của Vi Văn H 01 gói chất rắn màu trắng (nghỉ là Heroin) được bọc ngoài bằng ni lông màu hồng bỏ trong túi quần bên trái. Do đó đã tiến hành bắt giữ Vi Văn H để tiến hành điều tra, giải quyết theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Văn H khai nhận bản thân nghiện ma túy nên mua Heroin về để sử dụng.

Kết luận giám định số 1171/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 12/8/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh NA kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Vi Văn H gửi giám định là ma túy (Heroin) và có khối lượng là 0,215 gram (Không phải hai trăm mười lăm gram).

Trên cơ sở đó, Cáo trạng số 75/CT-VKS-HS ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QC, tỉnh NA quyết định truy tố Vi Văn H ra trước Tòa án để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 - khoản 2 điều 51; điều 38 BLHS. Xử phạt Vi Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại là vật chứng của vụ án; không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện QC, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện QC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Về cơ bản Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng do Bộ luật tố tụng Hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn này.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa đã xác định được bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 18 giờ ngày 10/8/2020 đã đi đến địa bàn bản B, xã CT, huyện QC, tỉnh NA tìm mua Heroin của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) để sử dụng. Khi trên đường quay về thì bị Công an huyện QC phát hiện, bắt giữ đồng thời thu giữ của bị cáo 01 gói Heroin dạng rắn có khối lượng là 0,215 gram (Không phải hai trăm mười lăm gram).

Quá trình xét xử tại phiên Tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu trong Hồ sơ vụ án cũng như vật chứng

thu giữ đã được thẩm tra, xem xét. Có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Vi Văn H đã phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Tội phạm đã hoàn thành và do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và các trách nhiệm khác liên quan tương ứng theo quy định của pháp luật. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện QC truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là thỏa đáng và có cơ sở.

Trong vụ án này còn có người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên Toà không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể. Do đó chưa có cơ sở để xem xét, xử lý.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, sinh ra trong gia đình cơ bản, được gia đình, nhà trường, xã hội chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và có nhận thức nhất định về pháp luật nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng, không chịu khó làm ăn và không tuân thủ quy định của pháp luật nên đã sớm đi vào con đường nghiện ngập và từ đó đã dẫn đến vi phạm pháp luật; hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, từ đó gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội của bản thân.

[4] Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên đây không phải là lần đầu bị cáo phạm tội, ngày 18/01/2017 đã từng bị Tòa án nhân dân huyện QC, tỉnh NA xử phạt 10.000.000^d (Mười triệu đồng) về tội “Đánh bạc”, mặc dầu đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của Tòa án, đương nhiên xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và làm gương.

Trong phần luận tội tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố có ý kiến đề nghị năm 2012 bị cáo được UBND tỉnh NA chứng nhận danh hiệu “Điển hình thanh niên dân tộc thiểu số làm theo lời Bác” và xem đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên thấy rằng đây là chứng nhận về điển hình làm kinh tế giỏi, không phải là hình thức khen thưởng, không phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2000 ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, do đó không được chấp nhận.

Nhưng cũng xét cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để vận dụng xử phạt đối với bị cáo khi lượng hình. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời cũng để làm bài học răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Khoản 5 điều 249 BLHS quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy bản thân bị cáo và gia đình thuộc đối tượng dân tộc thiểu số, sống ở vùng cao, hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng thi hành án. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QC đã thu giữ của bị cáo 01 gói Heroin có khối lượng là 0,215 gram (Không phải hai trăm mười lăm gram), đã trích 0,09 gram để phục vụ công tác giám định, còn lại 0,125 gram cùng vỏ bao niêm phong. Số vật chứng này cần căn cứ quy định tại điều 106 BLTTHS để tịch thu, tiêu hủy.

Ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy đã cũ và 01 điện thoại di động. Số vật chứng này cơ quan CSĐT Công an huyện QC đã trả lại cho chủ sở hữu. Thấy rằng việc xử lý vật chứng như vậy là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét lại nữa.

[7] Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Vi Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2020.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,125 gram Heroin cùng vỏ bao niêm phong được bỏ trong phong bì dán kín. Tất có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 12/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện QC, tỉnh NA.

Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ Luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Vi Văn H phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Công an huyện QC;
- VKSND huyện QC;
- Bộ phận HSNV Công an huyện QC;
- Phòng KTNV&THAHS - TAND tỉnh NA;
- Chi cục THADS huyện QC;
- Sở Tư pháp tỉnh NA;
- Trại tạm giam Công an NA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Văn Dũng

